**Tuần 30**

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: **Bài 63. PHÉP TRỪ DẠNG 39 -15 (TIẾT 2)**- Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 12 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

Biết cách đặt tính và thực hiện phép trừ trong phạm vi 100 (trừ không nhớ dạng 39 - 15).

Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

Phát triến các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

**Giáo viên**

Các thẻ thanh chục và khối lập phương rời như SGK hoặc các thẻ chục que tính và các thẻ que tính rời trong bộ đồ dùng học toán; bảng con.

Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép trừ trong phạm vi 100.

**Học sinh**

Sách và vở bài

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Khởi động: 5phút**  -HS chơi trò chơi “Truyền điện” củng cố kĩ năng trừ nhẩm trong phạm vi 10, trừ dạng 17---HS hoạt động theo nhóm và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  -Yêu cầu HS quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  -HS thảo luận nhóm bàn:  + Bức tranh vẽ gì?  + Nói với bạn về các thông tin quan sát được từ bức tranh. Bạn nhỏ trong bức tranh đang thực hiện phép tính 39 - 15 = ? bằng cách thao tác trên các khối lập phương.  **2.Hoạt động hình thành kiến thức: 25 phút** | -HS chơi trò chơi  -HS quan sát tranh thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi  -Chia sẻ thông tin |
| 1. *HS tính 39-15 = ?*  - Thảo luận nhóm về cách tìm kết quả phép tính 39 - 15 = ? (HS có thể dùng que tính, có thề dùng các khối lập phương, có thể tính nhẩm, ...).  - Đại diện nhóm nêu cách làm. | -HS thảo luận nhóm  -Đại diện nêu kết quả |
| 2. *GV hướng dẫn cách đặt tính và thực hiện* phép cộng dạng 39 - 15 = ?  - HS đọc yêu cầu: 39 - 15 = ?  - HS quan sát GV làm mẫu:  + Đặt tính thẳng cột, hàng đơn vị thẳng hàng đơn vị, hàng chục thẳng hàng chục.  + Thực hiện tính từ phải sang trái:  • Trừ đơn vị cho đơn vị.  • Trừ chục cho chục.  - GV chốt lại cách thực hiện, đề nghị một vài HS chỉ vào phép tính nhắc lại cách tính.  3. *GV viết một phép tính khác lên bảng.* Chẳng hạn: 63 - 32 = ?  HS lấy bảng con cùng làm với GV từng thao tác: đặt tính, trừ từ phải sang rrái, đọc kết quả.  - HS đổi bảng con nói cho bạn bên cạnh nghe cách đặt tính và tính của mình.  - GV lấy một số bảng con đặt tính chưa thẳng hoặc tính sai để nhấn mạnh lại cách đặt tính rồi viết kết quả phép tính cho HS nắm chắc | -HS nêu yêu cầu  -Quan sát GV làm mẫu  -HS lắng nghe và nhắc lại  -Hs thực hiện ở bảng con  -HS trao đổi cách làm |
| 4. HS thực hiện một số phép tính khác để củng cố cách thực hiện phép tính dạng 39 - 15 = ?  **3 Hoạt động luyện tập ,thực hành** | -HS thực hiện |
| **Bài 1**  - GV hướng dẫn HS cách làm, có thể làm mẫu 1 phép tính.  - HS tính rồi viết kết quả phép tính vào vở.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - HS nhắc lại cách đặt tính dọc, quy tắc trừ từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột. | -HS lắng nghe  -HS làm vào vở  -HS nhắc lại cách đặc tính |
| **Bài 2**  - HS đặt tính rồi tính và viết kết quả vào vở.  - Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS. |  |
| **Bài 3**  - GV hướng dẫn HS tính ra nháp tìm kết quả phép tính ghi trên mỗi chiếc khoá.  -Đối chiếu tìm đúng chìa khoá kết quả phép tính. | -HS làm ngoài nháp để tìm kết quả thích hợp |
| Bài 4  -HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  -HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra, tại sao).  - HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 68 - 15 = 53.  Trả lời: Tủ sách lớp 1A còn lại 53 quyển sách.  - HS kiểm tra lại phép tính và câu trả lời.. | -HS nêu  -Thảo luận  -HS viết phép tính  -HS kiểm tra |
| **4. Hoạt động vận dụng**  HS tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ đã học. Chẳng hạn: Tuấn có 37 viên bi, Tuấn cho Nam 12 viên bi. Hỏi Tuấn còn lại bao nhiêu viên bi?  **5. Củng cố và nối tiếp : 2 phút**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Khi đặt tính và tính em nhắn hạn cần lưu ý những gì?  - về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó để hôm sau chia sẻ với các bạn.  họ | -HS thực hành |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 64. PHÉP TRỪ DẠNG 27 - 4, 63 - 40 - Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 13 tháng 4năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính trừ trong phạm vi 100 (trừ không nhớ dạng 27 - 4, 63 - 40).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

**Giáo viên**

- Các thẻ thanh chục và khối lập phương rời như SGK hoặc các thẻ chục que tính và các thẻ que tính rời trong bộ đồ dùng học toán; bảng con.

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép trừ trong phạm vi 100.

**Học sinh**

-Sách và vở bài tập

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1.Khởi động:3 phút   1. HS chơi trò chơi “Truyền điện” củng cố kĩ năng trừ nhẩm hai số tròn chục, phép trừ dạng 39 -15. 2. HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  * *Quan sát* bức tranh trong SGK   + Bức tranh vẽ gì?  2.Hình thành kiến thức mới: 15 phút | * -HS chơi trò chơi * Thảo luận theo nhóm, bàn:   + Bạn nhỏ đang thực hiện phép tính 27 - 4 = ? bằng cách thao tác trên các khối lập phương. |
| 1. HS tính 27 - 4 = ?   * Thảo luận nhóm về cách tìm kết quả phép tính 27 - 4 = ? * Đại diện nhóm nêu cách làm. * GV nhận xét các cách tính của HS. | -HS có thể dùng que tính, có thể dùng các khối lập phương, có thể tính nhẩm, . |
| 2.GV hướng dẫn HS cách đặt tính và thực hiện phép trừ dạng 27 - 4 = ?   * HS quan sát GV làm mẫu:   + Đặt tính (thẳng cột).  + Thực hiện tính từ trái sang phải:   * 7 trừ 4 bằng 3, viết 3. * Hạ 2, viết 2.   + Đọc kết quả: Vậy 27 - 4 = 23.   * GV chốt lại cách thực hiện, | -HS đọc yêu cầu: 27 “ 4 = ?  -HS chỉ vào phép tính nhắc lại cách tính. |
| 1. GV viết một phép tính khác lên bảng. Chẳng hạn: 56 - 3 = ?  * HS đổi bảng con, nói cho bạn bên cạnh nghe cách đặt tính và tính của mình. * GV nhận xét | * HS đặt tính; trừ từ phải sang trái, đọc kết quả. |
| 4.HDHS thực hiện một số phép tính khác để củng cố cách thực hiện phép tính dạng 27 - | -HS thực hiện |
| 3.Luyện tập thực hành, 15p  Bài 1 | -HS tính rồi viết kết quả phép tính vào vở. |
| - GV hướng dẫn HS cách làm, có thể làm mẫu 1 phép tính.   * GV nhắc lại quy tắc trừ từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột. | * HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. |
| Bài 2   * HS đặt tính rồi tính và viết kết quả vào vở. * GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS. | -Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. |

**4 .Củng cố,nối tiếp: 2 phút**

-Bài học em biết thêm được điều gì? Khi đặt tính và tính ?

Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó để hôm sau chia sẻ với các bạn.

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 64. PHÉP TRỪ DẠNG 27 - 4, 63 - 40(Tiết 2) - Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 14 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính trừ trong phạm vi 100 (trừ không nhớ dạng 27 - 4, 63 - 40).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

**Giáo viên**

- Các thẻ thanh chục và khối lập phương rời như SGK hoặc các thẻ chục que tính và các thẻ que tính rời ưong bộ đồ dùng học toán; bảng con.

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép trừ trong phạm vi 100.

**Họcsinh**-Sách và vở bài tập

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| 1.Khởi động: 3 phút  HS chơi trò chơi “Truyền điện” củng cố kĩ năng trừ nhẩm hai số tròn chục, phép trừ dạng 39 -15.  HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:   * *Quan sát* bức tranh trong SGK   + Bức tranh vẽ gì?  **2.Luyện tập, thực hành : 30 phút** | * -HS chơi trò chơi * Thảo luận theo nhóm, bàn:   + Bạn nhỏ đang thực hiện phép tính 27 - 4 = ? bằng cách thao tác trên các khối lập phương. |
| Bài 3  HDHS quan sát mẫu, nói cách thực hiện phép tính dạng 63 - 40.  + Đọc yêu cầu: 63 - 40 = ?  + Đặt tính (thẳng cột).  + Thực hiện tính từ phải sang trái:  3 trừ 0 bằng 3, viết 3.  6 trừ 4 bằng 2, viết 2.  + Đọc kết quả: Vậy 63 - 40 = 23.  GV chốt lại cách thực hiện,  HS thực hiện các phép tính khác rồi đọc kết quả.  GV nhắc lại cách đặt tính dọc, quy tắc trừ từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.  Bài 4  HDHS đặt tính rồi tính và viết kết quả vào vở.  GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  Hoạt động vận dụng  Bài 5  Gọi HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  HDHS thảo luận với bạn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra, tại sao).  HDHS kiểm tra lại phép tính và câu TL  **3.Củng cố, nối tiếp: 2 phút**  Bài học em biết thêm được điều gì? Khi đặt tính và tính ?  Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó để hôm sau chia sẻ với các bạn. | HS quan sát mẫu, nói cách thực hiện phép tính dạng 63 – 40  HS chỉ vào phép tính nhắc lại cách tính.  -Đối vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  -HS đặt tính rồi tính và viết kết quả vào vở.  -Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - HS đọc bài toán  -HDHS thảo luận  Phép tính: 36 - 6 = 30.  Trả lời: Trang còn lại 30 tờ giấy màu. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM** -Lớp 1

TÊN BÀI: **SINH HOẠT LỚP**

**VIẾT LỜI YÊU THƯƠNG- Số tiết:1**

Thời gian thực hiện ngày 15 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết thể hiện sự yêu thương với các bạn vùng khó khăn.

- Mong muốn được tham gia các hoạt động liên quan.

**2. Đồ dùng dạy học**

**Giáo viên**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

**Học sinh**

-Sách và vở

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1.Khởi động : 3 phút**  **Ổn định: Hát**  **2. Hình thành kiến thức mới : 30 phút**  **Các bước sinh hoạt:**  **2.1. Hoạt động 1 Nhận xét trong tuần 30**  - GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:  *+Đi học chuyên cần:*  *+ Tác phong , đồng phục .*  *+ Chuẩn bị bài,đồ dùng học tập*  *+ Vệ sinh.*  + GV nhận xét qua 1 tuần học:  *\* Tuyên dương:*  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  *\* Nhắc nhở:*  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  ***2.2. Hoạt động 2 Phương hướng tuần 31***  - Thực hiện dạy tuần 31, GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.  *-* Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.  - Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.  ***2.3. Hoạt động 3 Viết lời yêu thương***  - GV hướng dẫn HS trao đổi, chia sẻ nội dung viết lời yêu thương cho các bạn vùng khó khăn:  + Mỗi em hãy viết một lời yêu thương cho các bạn vùng khó khăn.  + Trao đổi, chia sẻ theo nhóm nhỏ về sản phẩm của mình.  - Đại diện nhóm chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình.  - GV khen các em đã viết được lời yêu thương cho các bạn vùng khó khăn.  - Hướng dẫn HS chuyển lời yêu thương cùng với các món quà sẻ chia cho các  bạn vùng khó khăn.  **3. Củng cố và nối tiếp: (2 phút)**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - Về nhà chia sẻ với người thân về | - Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.  + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  - Theo dõi làm theo hướng dẫn.  + HS viết cá nhân  + Trao đổi trong nhóm 4  - Lần lượt các nhóm lên chia sẻ.  - Lắng nghe  - Lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

***TUẦN 31 2***

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 65. LUYỆN TẬP - Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 18 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

-Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

Biết tính nhẩm phép trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100 trong một số trường hợp đơn giản.

-Thực hành viết phép tính trừ phù họp với câu trả lời của bài toán có lời văn và tính đúng kết quả.Thực hành vận dụng tính nhẩm trong tình huống thực tế.

Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

GV: Một số tinh huống thực tế đơn giản có liên quan đến trừ nhẩm (không nhớ) các số trong phạm vi 100.

HS:Bảng con

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. **Hoạt động khởi động 5’**  - Chơi trò chơi “Truyền điện” ôn tập trừ nhẩm trong phạm vi 10, phép trừ dạng 27-4, 63-40.  - HS chia sẻ về cách trừ nhấm của mình và trả lời câu hỏi: Để có thể nhẩm nhanh, chính xác cần lưu ý điều gì?  GV đặt vấn đề: Các em đã biết trừ nhẩm các số trong phạm vi 10, bài hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau trừ nhẩm các số trong phạm vi 100.  **2. . Hoạt động luyện tập thực hành, 25’ phút** | -HS chia sẻ về cách trừ nhấm của mình và trả lời câu hỏi |
| Bài l:  -Cá nhân HS thực hiện các phép tính 6-4 = ?; 76-4 = ?  -HS thảo luận nhóm tìm cách thực hiện phép tính 76 - 4 = ? mà không cần đặt tính (chắng hạn: 6-4 = 2 nên 76 - 4 = 72), rồi nêu kết quả. Chia sẻ trước lớp.  - GV chốt các cách nhẩm, lấy thêm các ví dụ khác để (chẳng hạn: 37 - 1; 43 - 2; 74 - 4; ...).  Lưu ý: Tuỳ vào trình độ HS, GV có thể hướng dẫn HS tính nhẩm bằng cách đếm bớt, trong đó sử dụng Bảng sổ từ 1 đến 100 như sau | -HS thảo luận nhóm tìm cách thực hiện phép tính rồi nêu kết quả.  -HS nhận xét, bình luận đặt câu hỏi về cách tính của bạn.  -HS tính nhẩm và trả lời kết quả phép tính  -HS lấy ví dụ tương tự đố bạn tính nhẩm, trả lời miệng.  -HS hoàn thành bài 1. Kiếm tra lẫn nhau, nói cho bạn nghe cách làm. |
| Bài 2. HS thực hiện các phép tính nêu trong bài rồi chọn kết quả đúng, nói cho bạn nghe quả táo treo phép tính ứng với chậu nào.  Lưu ý: GV có thể tổ chức thành trò chơi để tăng hứng thú cho HS, GV có thể thay thế bằng các phép tính khác để HS thực hành tính nhẩm. | -HS có thể đặt tính ra nháp hoặc tính nhẩm với những phép tính đơn giản |
| Bài 3  a) HS thực hiện mỗi phép tính theo thứ tự từ trái sang phải:  50- 10-30 = 40-30= 10  67-7 - 20 = 60 - 20 = 40 | - HS cùng nhau kiểm tra lại kết quả. |
| b) HS thực hiện mỗi phép tính theo thứ tự lần lượt từ trái qua phải.  2 + 4-3 = 3  20 + 40 - 30 = 30  - GV cần nhấn mạnh thứ tự thực hiện phép tính cho HS. | HS thực hiện mỗi phép tính theo thứ tự lần lượt từ trái qua phải. |
| Bài 4. HS thực hiện các thao tác:  -HDHS quan sát mầu để biết cách thực hiện phép tính có số đo độ dài là xăng-ti-mét.  -Thực hiện phép tính có số đo độ dài xăng-ti-mét (theo mẫu). | -HS quan sát  -Kiểm tra lẫn nhau, nói cho bạn nghe cách làm. |
| 3. **Hoạt động vận dụng**  Bài 5 ( Giảm)  -HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì ?  -HDHS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra  (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra, giải thích tại sao).  -GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em. | -HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  -HS thảo luận  -HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 38 - 5 = 33.  Trả lời: Vườn nhà chú Doanh còn lại 33 buồng chuối.  -HS kiểm tra lại phép tính và câu trả lời. |
| 4. **Củng cố,nối tiếp 5’**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Em thích nhất bài nào? Vì sao? | -HS TL |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

***TUẦN 31***

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 66. LUYỆN TẬP CHUNG - Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 20 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

-Củng cố kĩ năng cộng, trừ các số có hai chữ số không nhớ; nhận biết bước đầu về quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

-Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

-Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

-GV : Các thẻ phép tính như ở bài 1, các thẻ dấu (<, >, =).

-HS : Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động 5’**  - Trò chơi “Đố bạn” ôn tập cộng, trừ trong phạm vi 100 để tìm kết quả của các phép tính trong phạm vi 100 đã học. | - HS tham gia chơi |
| - GV nhận xét |  |
| **2.Hoạt động Luyện tập ,Thực hành 20’ phút** |  |
| - Bài 1: Tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài | - HS thực hiện |
| Bài 2:-Tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài | -HS có thê đặt tính ra nháp để tìm kết quả hoặc tính nhẩm với những phép tính đơn giản |
| Bài 3. Tính nhẩm cộng, trừ các số tròn chục ở vế trái, so sánh với sô ở vế phải ròi chọn thẻ dâu “>, <, =” phù hợp đặt vào ô ? | HS thực hiện tính nhẩm |
| **3. Hoạt động vận dụng 5’**  Bài 4:  - Gọi HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - Cho HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra, giải thích tại sao). | HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - Cho HS thảo luận |
| - Cho HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 30 + 15 = 45.  - Cho HS kiểm tra lại phép tính và câu trả lời. | - Trả lời: Trong phòng có tất cả 45 chiếc ghế. |
| - GV khuyến khích HS quan sát tranh, đặt bài toán có dùng phép trừ. |  |
| **4. Củng cố, nối tiếp 5’**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Em thích nhất bài nào? Vì sao? | -HS TL |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

***TUẦN 31***

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 67. CÁC NGÀY TRONG TUẦN LỄ - Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 21 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

* Biết tuần lễ có 7 ngày, biết tên các ngày trong tuần.
* Biết đọc thứ, ngày, tháng trên tờ lịch bóc hằng ngày.
* Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

GV:  chuẩn bị 1 quyển lịch bóc hàng ngày.

* HS: Mỗi nhóm HS chuẩn bị một vài tờ lịch bóc trong đó có tờ lịch ngày hôm nay

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. Hoạt động khởi động 5’  * Cho HS quan sát quyển lịch hằng ngày theo nhóm, chia sẻ hiểu biết về quyển lịch, tờ lịch. Đọc các thông tin ghi trong tờ lịch và thảo luận về những thông tin đó.   - Gọi đại diện nhóm chia sẻ trước lớp  **2. Hình thành kiến thức mới: 25 phút** | - HS quan sát  Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp |
| 1. Nhận biết ngày trong tuần lễ, một tuần lễ có 7 ngày |  |
| * Cho HS chia sẻ theo cặp: “Kể tên các ngày trong một tuần lễ”. * Cho HS trả lời câu hỏi: “Một tuần lễ có mấy ngày? Đó là những ngày nào?”. | - HS chia sẻ theo cặp  - HS trả lời câu hỏi |
| * GV nhận xét và chốt thông tin: “Một tuần lễ có 7 ngày là: thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật”. |  |
| 1. Tìm hiểu tờ lịch, cách xem lịch   a) Cho HS quan sát quyển lịch bóc hằng ngày treo trên bảng. | - Cho HS quan sát |
| * GV chỉ vào tờ lịch ngày hôm nay và hỏi: “Hôm nay là thứ mấy?”. | - HS trả lời, ví dụ: “Hôm nay là thứ hai”. |
| * Gọi vài HS nhắc lại: “Hôm nay là thứ hai”. GV chỉ vào tờ lịch của ngày hôm nay, giúp HS nhận biết được tên gọi của ngày trong tuần lễ ghi trên tờ lịch. | - HS nhắc lại |
| - Cho HS quan sát phía trên cùng của tờ lịch (ghi tháng), chẳng hạn: “Tháng tư”. HS chỉ vào chữ “Tháng tư” và đọc: “Tháng tư”. | - HS quan sát |
| - Cho HS chỉ vào tờ lịch nói: “Hôm nay là thứ hai, ngày 12 tháng tư”. | - HS chỉ vào tờ lịch của ngày hôm nay, đọc số chỉ ngày trên tờ lịch, chăng hạn chỉ vào số 12 trên tờ lịch và nói: “Hôm nay là ngày 12”. |
|  |  |
| b) Thực hành xem lịch  HS lấy một vài tờ lịch, thực hành đọc các thông tin trên tờ lịch cho bạn nghe, chẳng hạn: Thứ năm, ngày 15 tháng tư. | - Thực hành đọc |
| 3,Hoạt động luyện tập,thực hành,  Bài 1  - Cho HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  Kể tên các ngày trong tuần lễ. | - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp: |
| a) Hôm nay là thứ năm. Hỏi: Ngày mai là thứ mấy? Hôm qua là thứ mấy? | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |
| **Bài 2**  - Cho HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |
| Bài 3   * Cho HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp.   + Ngày 26 tháng 3 là thứ sáu;  + Ngày 1 tháng 6 là thứ ba;  + Ngày 19 tháng 8 là thứ năm;  + Ngày 20 tháng 11 là thứ bảy.  - GV đặt câu hỏi liên hệ với các sự kiện liên quan đến các ngày trong các tờ lịch trên. | - HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. |
| **4. Hoạt động vận dụng**  **Bài 4.** HS thực hiện các thao tác:   * Quan sát tranh, đọc tình huống trong bức tranh, thảo luận và trả lời câu hỏi   (Hôm nay là thứ bảy, ngày 15 tháng năm).  - Khuyến khích HS đặt thêm các câu hỏi liên quan đến tình huống trong bức tranh. | - HS quan sát các tờ lịch, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. |
| **5. Củng cố, nối tiếp 5’**   * Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho cuộc sống?   - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý? |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM** -Lớp 1

TÊN BÀI: **SINH HOẠT LỚP**

**KHÚC HÁT YÊU THƯƠNG - Số tiết:1**

Thời gian thực hiện ngày 22 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- HS trình bày được các bài hát thể hiện tình cảm yêu thương của bản thân với mọi người.

**2. Đồ dùng dạy học**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1.Ổn định: 3’**  **Hát**  **2. Các bước sinh hoạt: 32’**  **2.1. Nhận xét trong tuần 31**  - GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:  *+Đi học chuyên cần:*  *+ Tác phong , đồng phục .*  *+ Chuẩn bị bài,* *đồ dùng học tập*  *+ Vệ sinh.*  + GV nhận xét qua 1 tuần học:  *\* Tuyên dương:*  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  *\* Nhắc nhở:*  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  ***2.2.Phương hướng tuần 31***  - Thực hiện dạy tuần 31, GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.  *-* Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.  - Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.  ***2.3. Khúc hát yêu thương***  - Căn cứ vào danh mục các bài hát lớp 1 mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành và các bài hát dành cho thiếu nhi, GV lựa chọn các bài hát có liên quan tới lòng yêu thương, hướng dẫn HS tập và trình bày các bài hát này (Ví dụ: Cả nhà thương nhau - Phan Văn Minh, Ba ngọn nến lung linh – Ngọc Lễ, Chim vành khuyên – Hoàng Vân). | HS hát  - Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.  + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  - HS tập và trình bày bài hát theo gợi ý của học sinh. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

***TUẦN 32***

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 68. ĐỒNG HỒ - THỜI GIAN(TIẾT 1) - Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 25 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

* Làm quen với mặt đồng hồ, biết xem giờ đúng, có nhận biết ban đầu về thời gian.
* Biết xác định và quay kim đồng hồ đúng vị trí tương ứng với giờ; bước đầu nhận biết các thời điểm trong sinh hoạt hằng ngày.
* Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

* GV: chuẩn bị một đồng hồ giấy có thể quay được kim dài và kim ngắn.

Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

* HS: Mỗi nhóm HS mang đến một đồng hồ có kim dài và kim ngắn

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1. Hoạt động khởi động 5’**  - Cho HS quan sát mặt đồng hồ theo nhóm, chia sẻ hiểu biết về các thông tin trên đồng hồ, chẳng hạn: kim ngắn, kim dài, mặt đồng hồ có những số nào, những vạch chia trên mặt đồng hồ ra sao?,... | - HS quan sát mặt đồng hồ  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lóp. |
| **2. Hình thành kiến thức:15’**  **Hoạt động 1:** 1.Nhận biết mặt đồng hồ và cách đọc giờ đúng |  |
| “Mặt đồng hồ có 12 số, có kim ngắn và kim dài. Kim ngắn và kim dài đều quay được và quay theo chiều từ số 1 đến số 12 rồi tiếp tục từ số 12 sang số 1. Kim ngấn chỉ giờ, kim dài chỉ phút”. |  |
| - GV gắn đồng hồ chỉ giờ đúng lên bảng, hướng dẫn HS đọc giờ đúng trên đồng hồ, chẳng hạn: “Kim dài chỉ vào số 12, kim ngắn chỉ đúng vào số 9, ta nói: Đồng hồ chỉ 9 giờ”. | - Theo dõi |
| - GV gắn một số đồng hồ chỉ giờ đúng khác lên bảng, Cho HS đọc giờ đúng rồi chia sẻ với bạn. | - HS đọc giờ đúng rồi chia sẻ với bạn. |
| - Gọi một vài HS trả lời, đặt câu hỏi để HS giải thích tại sao các em lại đọc được giờ như vậy. |  |
| **3.Luyện tập,thực hành,10’**  Bài 1  - Cho HS đật câu hỏi và trả lời theo cặp/nhóm bàn: Mỗi đồng hồ chỉ mấy giờ? | - Cho HS đật câu hỏi và trả lời theo cặp/nhóm bàn |
| - Cho đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ: Làm thế nào em đọc được giờ đúng trên đồng hồ? | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |
|  |  |
|  |  |
| **4. Củng cố, nối tiếp 5’**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho em trong cuộc sống?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?  - Để xem đồng hồ chính xác, em nhắn bạn điều gì?  - Em hãy đoán xem đồng hồ sau chỉ mấy giờ. |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

***TUẦN 32***

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 68. ĐỒNG HỒ - THỜI GIAN(TIẾT 2) - Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 27 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

* Làm quen với mặt đồng hồ, biết xem giờ đúng, có nhận biết ban đầu về thời gian.
* Biết xác định và quay kim đồng hồ đúng vị trí tương ứng với giờ; bước đầu nhận biết các thời điểm trong sinh hoạt hằng ngày.
* Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

* GV: chuẩn bị một đồng hồ giấy có thể quay được kim dài và kim ngắn.

Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

* HS: Mỗi nhóm HS mang đến một đồng hồ có kim dài và kim ngắn.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1. Hoạt động khởi động 5’**  - Cho HS quan sát mặt đồng hồ theo nhóm, chia sẻ hiểu biết về các thông tin trên đồng hồ, chẳng hạn: kim ngắn, kim dài, mặt đồng hồ có những số nào, những vạch chia trên mặt đồng hồ ra sao?,..  . **2 . Luyện tập, thực hành,: 25’** | - HS quan sát mặt đồng hồ  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lóp. |
| Bài 2. HS thực hiện các thao tác sau:  - Đọc giờ đúng trên đồng hồ.  - Đọc thông tin dưới bức tranh để chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tình huống trong tranh. | - HS thực hiện |
| - Nói cho bạn nghe kết quả. |  |
| GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  - Sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí.  - Nói về hoạt động của bản thân tại thời gian trên mỗi đồng hồ đó. | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |
| Bài 3  - Cho HS quan sát các bức tranh, thảo luận và đặt thêm kim ngắn vào đồng hồ để đồng hồ chỉ thời gian tưcmg ứng với hoạt động trong tranh.  - Kể chuyện theo các bức tranh. | - HS quan sát các bức tranh, thảo luận |
| **3. Hoạt động vận dụng**  Bài 4(.Giảm )  HS thực hiện các thao tác:  - Quan sát tranh, đọc tình huống trong bức tranh. | - HS quan sát các bức tranh, thảo luận |
| - HS thêm kim ngắn vào mặt đồng hồ chỉ thời điểm thích hợp khi bạn Châu đi từ thành phố về quê và thời điểm về đến nơi. Nói cho bạn nghe suy nghĩ của em khi xác định thời gian đi từ thành phổ về quê như vậy. |  |
| - Cho HS liên hệ với bản thân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm. |  |
| **4. Củng cố, nối tiếp 5'**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho em trong cuộc sống?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?  - Để xem đồng hồ chính xác, em nhắn bạn điều gì?  - Em hãy đoán xem đồng hồ sau chỉ mấy giờ. | - HS liên hệ với bản thân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

***TUẦN 32***

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 69. EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (Tiết 1) - Số tiết:1

Thời gian thực hiện ngày 28 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

* Củng cố kĩ năng thực hành tính cộng, trừ các số trong phạm vi 100.
* Củng cố kĩ năng nhận dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chừ nhật.
* Thực hiện được phép tính với số đo độ dài xăng-ti-mét.
* Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

* Gv: Đồng hồ giấy có kim giờ, kim phút.
* HS; Đồng hồ

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1. Hoạt động khởi động 5’**  - Cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”, “Đố bạn” ôn tập phép cộng, trừ nhẩm trong phạm vi 100 đế tìm kết quả của các phép tính trong phạm vi 100 đã học.Đại diện một số bàn, đứng tại chồ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép cộng, phép trừ mà mình quan sát được. | - Hs tham gia |
| - GV hướng dần HS chơi trò chơi, chia sẻ trước lớp. Khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngừ của các em. |  |
| **2. Luyện tập ,Thực hành25’**  Bài 1  - Cho HS thực hiện tính nhẩm để tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài.  - GV giúp HS nhận biết sự liên hệ giữa các phép tính cho trong bài để thực hiện tính nhấm một cách hợp lí. | - HS thực hiện tính nhẩm để tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài. |
| Bài 2  a)Đặt tính rồi tính:  - Cho HS đặt tính rồi tính ra nháp.  - Đối vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. | - HS đặt tính rồi tính  - HS nêu cách làm |
| - HS nhận xét khó khăn khi đặt tính và tính kết quả các phép tính cộng, trừ các số có hai chữ số nêu trong bài và nêu cách khắc phục. | - HS nhận xét , |
| b)Tính: Hướng dẫn HS thực hiện mỗi phép tính theo thứ tự lần lượt từ trái qua phải. |  |
| Bài 3  - Cho HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh được tạo thành từ những hình nào. Có bao nhiêu hình mỗi loại? | (HS đếm từng loại hình trong tranh vẽ rồi ghi. kết quả vào vở: Có 7 hình vuông, 9 hình tròn, 7 hình tam giác, 3 hình chữ nhật) |
| - Gọi HS chỉ vào tranh vẽ diễn đạt theo ngôn ngữ cá nhân, chẳng hạn: Trong bức tranh này có 9 hình tròn. | - HS chỉ vào tranh vẽ diễn đạt |
| **3. Củng cố, nối tiếp: 5’**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên, em nhắn bạn điều gì? |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM** -Lớp 1

TÊN BÀI: **SINH HOẠT LỚP**

**EM HỌC ĐƯỢC GÌ TỪ CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ VÀ HỢP TÁC”? - Số tiết:1**

Thời gian thực hiện ngày 29 tháng 4 năm 2022

**1.Yêu cầu cần đạt**

- Biết chia sẻ những điều học được và lợi ích khi hợp tác, làm việc cùng nhau.

-Tích cực khi làm việc cùng các bạn khác.

**2. Đồ dùng dạy học**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| 1.Ổn định:5’  Hát  2. Các bước sinh hoạt: 30’  2.1. Nhận xét trong tuần 32  - GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:  +Đi học chuyên cần:  + Tác phong , đồng phục .  + Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập  + Vệ sinh.  + GV nhận xét qua 1 tuần học:  \* Tuyên dương:  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  \* Nhắc nhở:  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  2.2.Phương hướng tuần 33  - Thực hiện dạy tuần 33, GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.  - Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.  - Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.  ***2.3. Em học được gì từ chủ đề “chia sẻ và hợp tác”***  - GV cho HS trao đổi theo nhóm nhỏ, với nội dung:  + Em học được gì khi làm việc cùng với các bạn?  + Em có cảm xúc thế nào khi giúp đỡ được các bạn gặp khó khăn?  - Mời các đại diện nhóm lên chia sẻ trước lớp.  - GV khen ngợi HS đã có được cảm xúc tích cực và các sản phẩm đẹp thông qua các hoạt động theo chủ đề.  + Hướng dẫn HS chuẩn bị cho các hoạt động tiếp theo. | - Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.  + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  - HS làm việc nhóm 4  - Đại diện nhóm lên chia sẻ trước lớp kết quả của nhóm mình.  - Lắng nghe. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

**GỢI Ý ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ**

**1. Kết quả HS đạt được từ chủ đề**

- Hiểu được lợi ích của sự sẻ chia và hợp tác cùng nhau trong học tập, trong lao động và trong cuộc sống hằng ngày.

- Biết cảm thông chia sẻ với những khó khăn của bạn, của mọi người xung quanh. Biết thể hiện sự tôn trọng hàng xóm.

- Có những hành động thiết thực giúp đỡ bạn bè và mọi người xung quanh khi họ gặp khó khăn.

- Biết cùng nhau thực hiện các việc làm thể hiện sự hợp tác, như chăm sóc vườn hoa cây cảnh; cùng làm vệ sinh sân trường, lớp học, cùng làm quà tặng bạn; cùng nhau hát múa.

**2. Gợi ý đánh giá và tự đánh giá**

***2.1. Các biểu hiện của HS mà GV có thể quan sát để đánh giá***

- Giúp nhau học tập, làm một số việc đơn giản cùng nhau như: cùng trực nhật, cùng chăm sóc cây, cùng chơi trò chơi, cùng múa hát.

- Làm được một số việc giúp đỡ các bạn và mọi người khi gặp khó khăn như: làm hộp bút, quyên góp sách vở, quần áo, đỡ bạn bị ngã,...

- Thái độ tôn trọng, yêu thương, cảm thông với bạn gặp hoàn cảnh khó khăn.

***2.2. Một số câu hỏi và mẫu phiếu gợi ý để đánh giá***

1. Các việc đã làm để giúp đỡ bạn bè và những người xung quanh.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
| **TT** | **Việc đã làm** | **Người được giúp đỡ** |
| 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |

2. Đánh dấu + vào cột có khuôn mặt phù hợp với việc em đã làm thể hiện sự chia sẻ với bạn bè và người gặp khó khăn.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Việc làm | Đánh giá của em | | |
|  |  |  |
| 1 | Em cho bạn mượn dụng cụ học tập. |  |  |  |
| 2 | Em giảng lại bài cho bạn nghỉ học, vì đường đến trường bị ngập lụt. |  |  |  |
| 3 | Em bóp chân tay cho bà khi bà đau yếu. |  |  |  |
| 4 | Hỏi thăm sức khỏe của bác hàng xóm về bệnh tình của bác. |  |  |  |